

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  
**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 10**

<b>Phần</b>	<b>Câu</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Điểm</b>
<b>I</b>		<b>ĐỌC HIỂU</b>	<b>6.0</b>
	<b>1</b>	C	0.5
	<b>2</b>	D	0.5
	<b>3</b>	A	0.5
	<b>4</b>	B	0.5
	<b>5</b>	B	0.5
	<b>6</b>	A	0.5
	<b>7</b>	C	0.5
	<b>8</b>	<p>- Hoàn cảnh của người nông dân Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám: + Nghèo khổ, đáng thương. + Đông con. + Cần cù, lam lũ. + Cuộc đời cơ cực.</p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b> – Học sinh trả lời như đáp án: 1,0 điểm – Học sinh trả lời đúng một ý: 0,25 điểm – Học sinh trả lời đúng hoặc không trả lời: 0,0 điểm <b>*Lưu ý:</b> Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng nghĩa tương đương vẫn cho điểm tối đa.</p>	1.0
	<b>9</b>	<p>HS viết đoạn văn thể hiện suy nghĩ về tấm lòng của nhà văn Thạch Lam trong đoạn truyện: - Hình thức: Đảm bảo cấu trúc đoạn văn 5 – 7 câu - Nội dung: suy nghĩ về tấm lòng của nhà văn Thạch Lam trong đoạn truyện (có thể theo các gợi ý sau: Xót xa, thương cảm cho số phận bất hạnh của người nông dân; Phê phán, tố cáo tội ác của bọn thực dân phát xít đã gây nên tình cảnh đói khổ của con người; Ca ngợi vẻ đẹp của tình mẫu tử) =&gt; Thạch Lam là một nhà văn có tấm lòng nhân đạo sâu sắc)</p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b> - Học sinh viết đúng hình thức đoạn văn: 0,25 điểm – Học sinh trình bày suy nghĩ về tấm lòng của nhà văn Thạch Lam: 0,75 điểm – Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm</p>	1.0

	<i>*Lưu ý: Học sinh viết đúng hình thức đoạn và nêu được suy nghĩ về tấm lòng của nhà văn Thạch Lam nhưng không có câu chốt, diễn đạt chưa tốt chỉ cho 0,75 điểm.</i>	
<b>10</b>	<p>- Học sinh kể tên ít nhất hai tác phẩm văn học cùng viết về đề tài người nông dân Việt Nam trước Cách mạng. (có thể theo các gợi ý dẫn sau: Chí Phèo (Nam Cao); Lão Hạc (Nam Cao); Tắt đèn (Ngô Tất Tố); Bước đường cùng (Nguyễn Công Hoan); Sóng chết mặc bay (Phạm Duy Tốn),...)</p> <p><b>Hướng dẫn chấm:</b></p> <p>- Học sinh kể tên được từ 2 tác phẩm trở lên: 0,5 điểm</p> <p>- Học sinh kể tên được 1 tác phẩm: 0,25 điểm</p> <p>- Học sinh không trả lời hoặc trả lời tên tác phẩm không đúng đề tài người nông dân Việt Nam và không đúng thời gian trước Cách mạng: 0,0 điểm</p>	0.5
<b>II</b>	<b>VIẾT</b>	<b>4.0</b>
	<p>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</p> <p>Mở bài: Giới thiệu tác giả, tác phẩm, nhân vật; Thân bài: phân tích, đánh giá về nhân vật,... Kết bài: đánh giá được ý nghĩa của hình tượng nhân vật.</p>	0.5
	<p>b. Xác định đúng yêu cầu của đề.</p> <p>Phân tích, đánh giá về nhân vật mẹ Lê trong đoạn truyện</p>	0.5
	<p>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</p> <p>Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải phân tích, đánh giá được ngoại hình, gia cảnh, tình cảm,... của nhân vật mẹ Lê. Có thể theo hướng sau:</p>	2.0
	<p>- Mở bài:</p> <p>+ Giới thiệu tác giả Thạch Lam, tác phẩm “Nhà mẹ Lê”, nhân vật mẹ Lê</p> <p>+ Cảm nhận về nhân vật mẹ Lê</p> <p>(Lưu ý: vẫn chấp nhận cách dẫn dắt khác trong mở bài miễn là giới thiệu được nhân vật mẹ Lê và trình bày được cảm nhận chung về nhân vật mẹ Lê)</p> <p>- Thân bài:</p> <p>* Khái quát: Hoàn cảnh sáng tác, giá trị tác phẩm</p> <p>* Phân tích nhân vật mẹ Lê</p> <p>- Ngoại hình ...=&gt; lam lũ, khắc khổ</p>	

	<p>- Gia cảnh...=&gt; éo le và bi đát</p> <p>- Hoàn cảnh sống...=&gt; Cực cực, đói khổ, nghèo nhọc</p> <p>- Phẩm chất, tâm hồn, tình cảm:</p> <p>+ Tàn tảo, chịu thương chịu khó</p> <p>+ Thương yêu con, giàu đức hi sinh =&gt; Tình mẫu tử</p> <p>- Đánh giá: Mẹ Lê là một người mẹ nghèo khổ, cơ cực, đáng thương nhưng thương con hết mực.</p> <p>. Hình ảnh mẹ Lê tiêu biểu cho những người mẹ nông dân trước cách mạng và hoàn cảnh khốn cùng của người dân nghèo trước cách mạng tháng Tám năm 1945.</p> <p>.Tấm lòng nhân đạo của nhà văn Thạch Lam</p> <p>-Kết bài</p> <p>+Đánh giá được ý nghĩa của hình tượng nhân vật.</p> <p><i>(Lưu ý: Học sinh có thể trình bày theo phương pháp diễn dịch hoặc quy nạp miễn là phân tích, đánh giá được nhân vật mẹ Lê trong đoạn truyện)</i></p>	
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0.5
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; thể hiện rõ quan điểm cá nhân, cá tính trong bài viết; có cách diễn đạt mới mẻ; biết cách liên hệ, so sánh, mở rộng</p>	0.5
<b>Tổng điểm</b>		<b>10.0</b>